

Số: **1014/2026/QĐST-DS** *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 5 năm 2026*

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ Vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 337/2026/TLST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2026 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Lư Thị H**, sinh năm 1975; Căn cước công dân số: 0791750xxxxx. Địa chỉ: Số F đường N, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Đức H1**, sinh năm 1984. Địa chỉ: E Đường A, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy ủy quyền số công chứng: 006106 ngày 04/7/2025 tại Văn phòng C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Bà **Mai Triệu M**, sinh năm 1975; Căn cước công dân số: 0561750xxxxx. Địa chỉ: Số B Đường số A, Khu nhà ở V, Khu phố B, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông **Hoàng Sỹ T**, sinh năm 1985. Địa chỉ: Số B Đường số A, Khu nhà ở V, Khu phố B, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Mai Triệu M và ông Hoàng Sỹ T có trách nhiệm liên đới trả cho bà

Lư Thị Hằng S tiền tổng cộng là: 2.985.400.000 đồng (*Hai tỷ chín trăm tám mươi lăm triệu bốn trăm nghìn*) đồng theo các Giấy nhận nợ ngày: 01/12/2022, 26/12/2022, 10/02/2023, 17/7/2023, 18/9/2023, 22/9/2023, 19/10/2023, 19/10/2023, 10/01/2024, 15/3/2024, 17/5/2024; trong đó: Nợ gốc là 2.250.000.000 (*Hai tỷ hai trăm năm mươi triệu*) đồng; Nợ lãi tính từ ngày 01/7/2024 đến ngày 12/5/2026 là 22 tháng 12 ngày, với mức lãi suất 20%/năm số tiền 845.000.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền lãi bà M và ông T đã thanh toán cho bà H là 104.600.000 đồng, bà Mai Triệu M và ông Hoàng Sỹ T còn nợ lãi số tiền tính đến ngày 12/5/2026 là 735.400.000 đồng.

2.2. Phương thức thanh toán số tiền trên như sau:

- Từ ngày 01/6/2026 đến 31/8/2026, hàng tháng bà Mai Triệu M và ông Hoàng Sỹ T liên đới trả cho bà Lư Thị Hằng S tiền 50.000.000 (*năm mươi triệu*) đồng, thanh toán từ ngày 01 đến ngày 15 Dương lịch hàng tháng.

- Từ ngày 01/9/2026 đến 31/12/2026, hàng tháng bà Mai Triệu M và ông Hoàng Sỹ T liên đới trả cho bà Lư Thị Hằng S tiền 100.000.000 (*một trăm triệu*) đồng, thanh toán từ ngày 01 đến ngày 15 Dương lịch hàng tháng.

- Từ ngày 01/01/2027 đến 31/4/2028, hàng tháng bà Mai Triệu M và ông Hoàng Sỹ T liên đới trả cho bà Lư Thị Hằng S tiền 150.000.000 (*một trăm năm mươi triệu*) đồng, thanh toán từ ngày 01 đến ngày 15 Dương lịch hàng tháng.

- Tháng 5/2028, bà Mai Triệu M và ông Hoàng Sỹ T liên đới trả cho bà Lư Thị Hằng S tiền 35.400.000 (*ba mươi lăm triệu bốn trăm nghìn*) đồng, thanh toán từ ngày 01 đến ngày 15 Dương lịch.

2.3. Trường hợp bà Mai Triệu M và ông Hoàng Sỹ T vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào theo thỏa thuận thanh toán nêu trên, thì bà Lư Thị H có quyền yêu cầu bà M và ông T thanh toán 01 lần toàn bộ số tiền còn lại chưa thanh toán cho bà Lư Thị H.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành trên số tiền 2.985.400.000 đồng,

tương đương án phí là: 45.854.000 (*bốn mươi lăm triệu tám trăm năm mươi bốn nghìn*) đồng, bà Mai Triệu M tự nguyện chịu toàn bộ. Bà M chưa nộp án phí.

- Bà Lư Thị H không phải chịu án phí. H2 lại cho bà Lư Thị Hằng S tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là: 48.204.000 (*bốn mươi tám triệu hai trăm lẻ bốn nghìn*) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006600 ngày 30/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực 2 – TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án (Đ-Kim Anh), 15.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Danh Đồi